TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CAO LỘC** **TỈNH LẠNG SƠN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 04/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 05-4-2022
V/v ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAO LỘC, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đặng Thị Duyện

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hoàng Anh

Bà Nguyễn Bích Hằng.

- ***Thư ký phiên toà:*** Ông Hoàng Duy Khánh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa*:** Ông Hoàng Quốc Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 4 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 47/2021/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2021, về việc: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 03/2022/QĐXXST-HNGĐ, ngày 03 tháng 3 năm 2022 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 11/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 18 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Đường Trung D, sinh năm 1986; cư trú tại: Thôn C, xã Gi, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Bị đơn:* Chị Lương Thị H, sinh năm 1989; cư trú tại: Thôn C, xã Gi, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn đề ngày 14/10/2021, bản tự khai ngày 26/11/2021 và tại phiên tòa nguyên đơn anh Đường Trung D trình bày:

Anh Đường Trung D và chị Lương Thị H đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Gi, huyện C, tỉnh Lạng Sơn ngày 27/7/2008. Thời gian đầu sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc và có 02 con chung. Đến khoảng đầu tháng 5/2016, vợ chồng bắt đầu xảy ra nhiều mâu thuẫn, nguyên nhân là do anh Đường Trung D và chị Lương Thị H bất đồng quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung, hay cãi chửi nhau nên vợ chồng không thể hòa hợp. Cuối

năm 2016 chị H bỏ về nhà ngoại ở, thỉnh thoảng mới về thăm con, đến tháng 11 năm 2018 thì vợ chồng chính thức sống ly thân cho đến nay. Vì vậy anh Đường Trung D xác định vợ chồng không còn tình cảm, nên yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Lương Thị H.

Về con chung: Anh Đường Trung D và chị Lương Thị H có 02 người con chung là Đường Ngọc H, sinh ngày 07/11/2008 và Đường Ngọc Kh, sinh ngày 27/4/2013. Hiện nay cả hai cháu đang ở cùng anh Đường Trung D, khi ly hôn anh Đường Trung D yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung và không yêu cầu chị Lương Thị H phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung, nợ chung và cho vay nợ: Không có.

Đối với bị đơn chị Lương Thị H: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tiến hành triệu tập nhiều lần và tống đạt, niêm yết văn bản theo quy định của pháp luật, các văn bản như: Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng chị Lương Thị H cố tình vắng mặt, cố tình không nhận các văn bản tố tụng của Tòa án; không đến Tòa án để thực hiện việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, nên Tòa án không tiến hành hòa giải được. Tòa án cũng đã tống đạt niêm yết quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định tố tụng dân sự, nhưng tại phiên tòa ngày 18/3/2022 chị Lương Thị H vắng mặt nên Hội đồng xét xử quyết định hoãn phiên tòa theo quy định tại khoản 1 Điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại phiên tòa hôm nay, chị Lương Thị H vẫn vắng mặt lần thứ hai không có lý do.

Ý kiến của con chung chưa thành niên cháu Đường Ngọc H và cháu Đường Ngọc Kh trình bày tại Biên bản ngày 28/12/2021: Nếu bố mẹ ly hôn thì các cháu có nguyện vọng được ở cùng bố là Đường Trung D.

Vụ án có liên quan đến người chưa thành niên nên Tòa án tiến hành thu thập tài liệu chứng cứ để xác định nguyên nhân của việc phát sinh tranh chấp theo quy định tại khoản 3 Điều 208 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại Biên bản xác minh ngày 15/12/2021, Ủy ban nhân dân xã Gi, huyện C, tỉnh Lạng Sơn cho biết, hiện nay anh Đường Trung D đang sinh sống tại địa phương, chị Lương Thị H hiện có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn C, xã Gi, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Chị H thường xuyên vắng mặt tại địa phương, khi đi chị H cũng không đăng ký tạm vắng với địa phương.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và người tham gia tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án. Kể từ khi thụ lý vụ án đến khi tranh luận tại phiên tòa Thẩm phán, Thư ký và Hội đồng xét xử đã chấp hành đúng quy định của pháp luật Tố tụng dân sự về trình tự, thủ tục giải quyết vụ án. Nguyên đơn chấp hành đúng quy định về việc viết bản tự khai, tham gia phiên tòa và cung cấp tài liệu, chứng cứ theo quy định; bị đơn chưa thực hiện các quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật.

Quan điểm về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử Căn cứ khoản 1 Điều 56, 57, 58, Điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố Tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, điểm a khoản 5, điểm a khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đường Trung D, cho anh Đường Trung D ly hôn với chị Lương Thị H. Về con chung: Giao cháu Đường Ngọc H, sinh ngày 07/11/2008 và Đường Ngọc Kh, sinh ngày 27/4/2013 cho anh Đường Trung D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục; chị Lương Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung. Chị Lương Thị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Về tài sản chung, nợ chung và cho vay nợ chung: Không có, nên không xem xét. Về án phí: Anh Đường Trung D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định. Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng: Toà án đã thực hiện thủ tục niêm yết hợp lệ các văn bản tố tụng cho bị đơn, như: Thông báo thụ lý vụ án, Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ... Tòa án đã triệu tập bị đơn chị Lương Thị H hợp lệ lần thứ nhất để đưa ra xét xử nhưng chị Lương Thị H vắng mặt không có lý do, nên phải hoãn phiên tòa ngày 18/3/2022. Tại phiên tòa hôm nay, chị Lương Thị H đã được triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn chị Lương Thị H.

[2] Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết: Ngày 14/10/2021 anh Đường Trung D gửi đơn xin ly hôn với chị Lương Thị H và yêu cầu giải quyết về con chung nên xác định quan hệ tranh chấp là ly hôn, tranh chấp về nuôi con. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Đường Trung D và chị Lương Thị H kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Gi, huyện C, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 27/7/2008 là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc và đã có 02 con chung. Đến đầu tháng 5/2016 bắt đầu xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân là do trong thời gian chung sống anh Đường Trung D và chị Lương Thị H bất đồng quan điểm sống, không có tiếng nói chung, hay cãi chửi nhau nên vợ chồng không thể hòa hợp. Từ tháng 11 năm 2018 anh Đường Trung D và chị

Lương Thị H đã sống ly thân từ đó cho đến nay. Anh Đường Trung D đã nộp đơn ly hôn tại Tòa án và được Tòa án thụ lý vụ án vào ngày 22 tháng 11 năm 2021, nhưng trong quá trình giải quyết chị Lương Thị H mặc dù đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng hợp lệ và niêm yết các văn bản tố tụng theo quy định nhưng chị Lương Thị H không đến Tòa án theo giấy triệu tập, cũng như không có ý kiến về việc anh Đường Trung D xin ly hôn với chị. Như vậy, chứng tỏ chị Lương Thị H cũng không tha thiết gì đến việc hàn gắn hôn nhân, níu kéo tình cảm vợ chồng. Tại Biên bản xác minh ngày 15/12/2021, Ủy ban nhân dân xã Gi, huyện C, tỉnh Lạng Sơn cho biết hiện nay chị Lương Thị H có Hộ khẩu đăng ký thường trú tại địa phương, do đó có cơ sở để xác định vợ chồng anh D, chị H đã sống ly thân với nhau. Hội đồng xét xử thấy cuộc hôn nhân của anh chị đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được, cần giải quyết cho anh Đường Trung D được ly hôn chị Lương Thị H là phù hợp với quy định của pháp luật.

[4] Về con chung: Anh Đường Trung D và chị Lương Thị H có 02 con chung là Đường Ngọc H, sinh ngày 07/11/2008 và Đường Ngọc Kh, sinh ngày 27/4/2013, hiện đang ở cùng anh Đường Trung D. Khi ly hôn anh Đường Trung D yêu cầu được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là cháu Đường Ngọc H, Đường Ngọc Kh. Xét thấy hai cháu Đường Ngọc H, Đường Ngọc Kh hiện nay đang ở cùng anh Đường Trung D và đang học tại Trường Trung học cơ sở và Tiểu học xã Gi nơi anh Đường Trung D đang sinh sống, để cuộc sống của các con được đảm bảo và tránh gây sự xáo trộn ảnh hưởng đến tâm sinh lý của các cháu Đường Ngọc H, Đường Ngọc Kh. Hội đồng xét xử thấy yêu cầu của anh Đường Trung D là có căn cứ nên cần chấp nhận. Chị Lương Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung, vì anh Đường Trung D không yêu cầu.

[5] Về tài sản chung; nợ chung và cho vay nợ chung: Anh Đường Trung D yêu cầu Tòa án không giải quyết vì không có.

[6] Quan điểm của Kiểm sát viên tại phiên tòa có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 24; Điểm a Khoản 5, Điểm a Khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Anh Đường Trung D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn theo quy định của pháp luật.

[8] Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 58; Điều 81; Điều 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 4 Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; Điều 235; Điều 266 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 24; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Đường Trung D, cho anh Đường Trung D được ly hôn với chị Lương Thị H.

2. Về con chung: Giao cháu Đường Ngọc H, sinh ngày 07/11/2008 và cháu Đường Ngọc Kh, sinh ngày 27/04/2013 cho anh Đường Trung D trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con đến khi các con đủ 18 tuổi; chị Lương Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Đường Trung D phải chịu án phí dân sự sơ thẩm trong vụ án ly hôn là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) để nộp ngân sách Nhà nước. Xác nhận anh Đường Trung D đã nộp đủ 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số: AA/2021/001369 ngày 22 tháng 11 năm 2021 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn.

4. Về quyền kháng cáo: Anh Đường Trung D có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; chị Lương Thị H vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- THADS huyện Cao Lộc, tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- UBND xã Gi, huyện C, tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Đặng Thị Duyện